

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN TỊNH  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **88/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 27- 8- 2022

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thượng Trọng Ký

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2- Ông Lương Đình Tiến;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Kim Chi- là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/QĐST- HNGĐ, ngày 17/8/2022 giữa các đương sự:

***1- Nguyên đơn:*** Chị **Nguyễn Thị Minh T1**, sinh năm 1993;

Trú tại: Đội 10, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi

***2- Bị đơn:*** Anh **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1991.

Trú tại: Đội 4, thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi

Chị T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T2 vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 15- 02- 2022, trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Minh T1 trình bày:*

1- Về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn vợ chồng: Chị và anh T2 trước khi kết hôn có tìm hiểu tự nguyện và yêu thương nhau, không có ai ép buộc và tổ chức đám cưới vào năm 2014 có đăng ký kết hôn vào ngày 06/8/2014 tại UBND xã Tịnh Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc từ đó đến tháng 01 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn: Không cùng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn. Việc mâu thuẫn của vợ chồng không thể tự giải quyết. Nay Chị thấy tình cảm với anh T2 không còn. Chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh giải quyết cho Chị được ly hôn với anh T2 để ổn định cuộc sống.

**2/ Về con chung:** Vợ chồng có 01 con là Nguyễn Anh K, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2015. Con hiện nay do anh Nguyễn Văn T2 nuôi dưỡng. Khi ly hôn Chị giao cho anh T2 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con, chị T1 cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Anh K mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

**3/ Về tài sản chung:** Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4/ Về nợ chung:** Vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn T2 không đến Tòa án và cũng không có bản trình bày.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân và Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của BLTTDS (Bộ luật Tố tụng dân sự) trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 238 và 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội Khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Minh T1 đối với anh Nguyễn Văn T2:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh T1 được ly hôn với anh Nguyễn Văn T2.

+ Về con chung: Giao con là Nguyễn Anh K, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2015 cho anh T2 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con, chị T1 cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Anh K mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T1 nộp để sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm phân ly hôn và 300.000 đồng tiền án phí dân sự phân cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Chị Nguyễn Thị Minh T1 có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh Nguyễn Văn T2 được triệu tập hai lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị T1 và anh T2 tự tìm hiểu rồi kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị T1 có yêu cầu ly hôn, Tòa án thụ lý giải quyết theo thủ tục chung là đúng quy định.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị T1, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh, Chị sống không hợp nhau, có nhiều mâu thuẫn, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình được và hiện nay chị T1 và anh T2 đã sống ly thân phần ai nấy sống, anh T2 không có thiện chí đến Tòa án để hòa giải đoàn tụ gia đình, chứng tỏ anh T2 không mong muốn hàn gắn gia đình. Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, chị T1 không còn tình cảm với anh T2 và cương quyết ly

hôn. Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T1 là phù hợp theo quy định tại các Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Xét thấy chị Nguyễn Thị Minh T1 và anh Nguyễn Văn T2 có 01 con là: Nguyễn Anh K, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2015. Con hiện nay do anh Nguyễn Văn T2 nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị T1 thống nhất giao cho anh T2 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con, Chị cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Anh K mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn) cho đến khi con đủ 18 tuổi là phù hợp với các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[6] Về nợ chung: Dương sự khai không có, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T1 nộp để sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm phần ly hôn và 300.000 đồng tiền án phí dân sự phần cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 238 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Minh T1 đối với anh Nguyễn Văn T2:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh T1 được ly hôn với anh Nguyễn Văn T2.

2. Về con chung: Giao con là Nguyễn Anh K, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2015 cho anh T2 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con, chị T1 cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Anh K mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2022.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của một bên, cả hai bên hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia

đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**3. Về tài sản chung:** Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

**4. Về nợ chung:** Đương sự khai không có, nên không xem xét.

**5. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Minh T1 nộp để sung công quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm phân ly hôn và 300.000 đồng tiền án phí dân sự phần cấp dưỡng nuôi con. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001264 ngày 04-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Chị Nguyễn Thị Minh T1 còn phải nộp 300.000 đồng.

**6.** Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

**7.** Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu: Án văn; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thượng Trọng Ký**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thượng Trọng Ký**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thượng Trọng Ký**